

Số: 138/KH-THPTTP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024.

Căn cứ công văn số 4284/SGDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Kế hoạch Chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2020 – 2025.

Trường THPT Tam Phú xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023 - 2024 với các nội dung như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Về học sinh

Khối	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh/lớp
10	562	12	46,8
11	582	13	44,8
12	546	12	45,5
Tổng	1690	37	45,7

II. Về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	91		12	69	3		7	74	1		23	49	3	
I	Giáo viên	72		7	67				72				64		
	Trong đó số giáo viên dạy môn:														
1	Toán	12			12				12			6	6		

2	Lý	7		3	4			7			2	5		
3	Hóa	7		2	5			7			3	4		
4	Anh	8		1	7			8			1	7		
5	Văn	10		1	9			10			3	7		
6	Sinh	5			5			5			1	3	1	
7	Sử	3		1	2			3				3		
8	GDCD	3			3			3				3		
9	Địa	4			4			4			3	1		
10	Thể dục	5		1	4			5			1	2	2	
11	GDQP	1			1			1				1		
12	Công nghệ	3			3			3				3		
13	Tin học	4			4			4			1	3		
II	Cán bộ quản lý	3		3				3			2	1		
1	Hiệu trưởng	1		1				1			1			
2	Phó hiệu trưởng	2		2				1	1		1	1		
III	Nhân viên	15												
1	Nhân viên văn thư	1			1									
2	Nhân viên kế toán	1			1									
3	Thủ quỹ	1			1									
4	Nhân viên y tế	1				1								
5	Nhân viên thư viện	1				1								
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm													
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật													
8	Nhân viên công nghệ thông tin													
9	Nhân viên khác	10			2	1		7						

III. Tổ chức đoàn thể:

1. Chi bộ:

- Cấp ủy: 03
- Tổng số đảng viên: 28 (23 chính thức)

2. Công đoàn:

- Ban chấp hành công đoàn: 05

- Tổng số công đoàn viên: 91

3. Đoàn Thanh niên:

- Tổng số đoàn viên học sinh: 1267 (K10: 341; K11: 447; K12: 479)

- Số chi đoàn lớp: 37

- Tổng số đoàn viên giáo viên: 10

IV. Về cơ sở vật chất của trường năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	37	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	37	
2	Phòng học bán kiên cố		
3	Phòng học tạm		
4	Phòng học nhờ		
5	Số phòng học bộ môn	4	
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	16	
7	Bình quân lớp/phòng học	1 lớp/phòng	
8	Bình quân học sinh/lớp	44	
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	9900	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	2670	
VI	Tổng diện tích các phòng	2298	
1	Diện tích phòng học (m ²)	54	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	108	
3	Diện tích thư viện (m ²)	108	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	24	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	20	

1.1	Khối lớp 10	20	
1.2	Khối lớp 11	20	
1.3	Khối lớp 12	20	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 10		
2.2	Khối lớp 11		
2.3	Khối lớp 12		
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	120	
4	...		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	56	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		
1	Ti vi		
2	Cát xét		
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	22	
5	Thiết bị khác...		
6			

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi		
2	Cát xét		
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể		
5	Thiết bị khác...		
..			
	Nội dung		
X	Nhà bếp	50m2	
XI	Nhà ăn	800m2	

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	23 phòng, 1600m ²	800	2m ²
XIII	Khu nội trú			

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		0.5 m ²
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					
	Nội dung			Có	Không	
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh			X		
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)			X		
XVII	Kết nối internet			X		
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường			X		
XIX	Tường rào xây			X		

V. Chất lượng giáo dục học sinh năm học 2022 – 2023

* Về kết quả của học sinh:

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp		
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	1660	590	550	520
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	1461	529	470	462
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	174	53	70	51
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	21	6	8	7
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	4	2	2	0
II	Số học sinh chia theo học lực	1660	590	550	520
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	673	220	213	240
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	857	317	299	241
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	129	53	37	39
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	14	0	1	0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0

III	Tổng hợp kết quả cuối năm				
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	1659	590	549	520
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	456	17	202	237
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	746	202	304	240
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	1		1	
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	1		1	
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	14/15	0/4	12/7	2/4
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)				
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học)(tỷ lệ so với tổng số)	2	1		1
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi				
1	Cấp huyện				
2	Cấp tỉnh/thành phố	5			5
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế				
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	519			519
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	519			519
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)				
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)				
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)				
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)				
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	789/872	286/298	254/294	240/280
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	22	7	10	5

*** Về các kết quả khác:**

1. Về tập thể nhà trường

- Đơn vị: Tập thể lao động xuất sắc.
- Công đoàn cơ sở: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Chi đoàn Giáo viên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Đoàn trường:

Xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022 - 2023. Là đơn vị dẫn đầu cụm thi đua số 2, Đạt cờ thi đua cụm 2.

Nhận Giấy khen cấp TPHCM năm học 2022-2023: Xuân tình nguyện và Hoa Phượng Đỏ

2. Về học sinh

STT	Nội dung	Số lượng giải	Ghi chú
1	Học sinh giỏi cấp Thành phố khối 12	12	+ Giảm 18HS so với 2021–2022. Một phần do số lượng tối đa hs được đăng ký dự thi giảm 50%) + Máy tính cầm tay: 02 giải Nhì (Toán, Sinh); 05 giải Ba (môn Toán, Lý, Sinh) + Học sinh giỏi: 05 giải: (các môn Văn, Anh, Sinh, Sử, Địa).
2	Học sinh đạt huy chương kỳ thi Olympic tháng 4 khối 10 và khối 11	-	Sở không tổ chức
3	Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật học sinh trung học cấp Thành phố	02	Năm đầu tiên tham gia
4	Giải Thể dục thể thao – Võ thuật cấp TP	08	01 HCV, 01 HCB, 06 HCD
5	Thực hiện công tác Đoàn phong trào thanh niên năm học 2022-2023	02	HS: Trần Kim Yến- Bí thư DT nhận Giấy khen cấp Trung ương. HS: Phạm Trần Khánh Vy - Phó bí thư đoàn trường đạt danh hiệu Cán bộ đoàn tiêu biểu

3. Về cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Lao động tiên tiến: 91/91 tổng số CB-GV-NV (100 %).
- Đề nghị xét Chiến sĩ thi đua cơ sở: 13 CB, GV.
- 05 Giáo viên được giấy khen của Thành phố Thủ Đức về các thành tích: “Xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên khu vực trường học năm 2023; “Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác và danh hiệu Nhà giáo trẻ tiêu biểu.
- 01 Giáo viên là Trợ lý thanh niên nhận được Giấy khen cấp Thành đoàn Tp. HCM về thực hiện công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2022-2023

4. Thuận lợi - cơ hội

Nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Thành ủy Thủ Đức, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, đặc biệt là Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

a) Đội ngũ

- Nhiều giáo viên có kinh nghiệm trong việc giảng dạy và giáo dục học sinh. Đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt tình, ham học hỏi, thường xuyên trao đổi kinh nghiệm để nâng trình độ chuyên môn.

- 100% đạt chuẩn đào tạo, 11% cán bộ - giáo viên đạt trên chuẩn. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Đa số tận tâm với công việc, tận tụy vì học trò. Nhiệt tình, gắn bó và mong muốn nhà trường ngày càng phát triển.

b) Học sinh

- Điểm đầu vào lớp 10 có vị trí ổn định so với các trường trong khu vực trong những năm qua.

- Đạo đức tác phong tốt, lễ phép, biết kính trọng thầy cô.

- Ham học hỏi, năng động, tích cực, yêu thích thể dục thể thao và các hoạt động ngoại khóa, học tập trải nghiệm.

- Đa số được gia đình quan tâm, chăm lo đến việc học.

- Có ý thức kế thừa truyền thống của các thế hệ đi trước.

c) Cơ sở vật chất

- Trường lớp được tu bổ hàng năm, phòng học đạt chuẩn, thông thoáng.

- Đa số các phòng ban được trang bị thiết bị đầy đủ.

d) Thông tin

- Khả năng tiếp nhận thông tin, truy cập, xử lý thông tin đáp ứng được các yêu cầu trong quản lý và dạy học.

- Thông tin phản hồi giữa nhà trường và gia đình kịp thời, chính xác.

e) Tài chính

- Tài chính minh bạch, công khai, rõ ràng, đầy đủ theo đúng quy định. Xây dựng kế hoạch chi tiêu nội bộ hợp lý.

- Các khoản thu, chi thực hiện đúng quy định.

f) Tổ chức dạy học, phong trào

- Thực hiện chương trình, kiểm tra đánh giá theo đúng quy chế và tiến độ.

- Kết quả học tập của học sinh rất khả quan, 92,2 % học sinh đạt khá – giỏi.

- Hoạt động phong trào phát triển khá mạnh với những hoạt động hiệu quả của các câu lạc bộ học thuật, văn nghệ, thể dục thể thao; tổ chức ngoại khóa của các khối trường chủ nhiệm; các hoạt động của Đoàn Thanh niên.

g) Lãnh đạo quản lý

- Có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với trường, hết lòng vì tập thể và học sinh.

- Được sự tin nhiệm và tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Nhiệt tình, năng động, làm việc đúng quy chế và có kế hoạch.
- Dự báo được tình hình, kiên quyết và nghiêm túc trong công tác.
- Quan tâm chăm sóc đến đời sống cán bộ - giáo viên – nhân viên

5. Khó khăn - thách thức.

a) Đội ngũ

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, đòi hỏi giáo viên có tính sáng tạo, sự linh động và đầu tư nhiều cho việc cập nhật kiến thức và giảng dạy.

- Sự điều tiết giáo viên phải đảm bảo đủ đáp ứng cho các môn học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Một số ít giáo viên chỉ quan tâm công tác chuyên môn chưa quan tâm nhiều đến hoạt động giáo dục chung trong nhà trường.

- Một số giáo viên trẻ còn ít kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm.

- Có sự biến động nhân sự trong năm học do một số giáo viên nữ nghỉ hộ sản tập trung.

b) Học sinh

- Một số học sinh chưa có phương pháp học tập tốt, chưa tự giác trong học tập; ý thức tự học còn hạn chế, thụ động trong học tập và hoạt động phong trào.

- Không ít học sinh được cha mẹ nuông chiều quá mức. Một số bậc phụ huynh chưa phối hợp tốt với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

- Vẫn còn học sinh có biểu hiện chưa chấp hành tốt nội quy nhà trường và quy định của pháp luật.

c) Cơ sở vật chất

- Còn thiếu các phòng bộ môn.

- Phòng thí nghiệm Hóa - Sinh sử dụng chung.

- Chưa có nhà tập TDTT đa năng.

- Số lượng phòng và máy tính phục vụ dạy học môn tin học vẫn còn thiếu (hiện chỉ có 2 phòng và 56 máy)

d) Thông tin

- Việc lưu trữ thông tin của một vài bộ phận chưa có tính chuyên nghiệp.

e) Tài chính

- Nguồn kinh phí còn hạn hẹp.

- Thu nhập của một số giáo viên ở một số bộ môn và nhân viên văn phòng còn thấp.

f) Tổ chức dạy học

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học thường xuyên nhưng vẫn còn gặp khó khăn, chưa đồng bộ. Vẫn có tổ chuyên môn chưa đáp ứng kịp đủ trong việc thực hiện các hoạt động chuyên môn, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động dự giờ thao giảng giới thiệu - tiếp cận các phần mềm dạy học mới.

- Việc xây dựng kế hoạch, tài liệu hỗ trợ việc dạy và học qua internet chưa ổn định, cần tiếp tục có sự nghiên cứu, thực hiện bước đầu với cơ sở vật chất hiện có.

g) Lãnh đạo quản lý

- Một số công tác tổ chức các hoạt động còn mới, nhiều thay đổi - cần có sự nghiên cứu vận dụng phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

Năm học 2023 - 2024, Giáo dục Trung học Thành phố tiếp tục thực hiện Kế hoạch của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025; Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”; Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh Quy định tạm thời chuẩn phổ cập bậc trung học của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2030; Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 10 và lớp 11; thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

2006 đối với lớp 12, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học phổ thông;

Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường;

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học;

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình;

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

I. PHƯƠNG HƯỚNG

Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, nhà trường kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ.

- Với phương châm giáo dục: “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”.

- Với nội dung giáo dục: Thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Theo cách tiếp cận này, kiến thức được dạy học không nhằm mục đích tự thân. Nói cách khác, giáo dục không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

Thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XI. Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Sở GDĐT lần thứ VII, nhà trường thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác Quản lý Nhà nước đối với giáo dục trung học; phát huy vai trò tích cực, chủ động của nhà trường trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đồng thời gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường năng lực xây dựng, tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi cho trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ; thông qua các hoạt động, công tác phối hợp để hướng dẫn tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Nâng cao chất lượng dạy học nhằm đạt mức tiến bộ chung của Thành phố.

Thực hiện có hiệu quả việc triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 11 với các điều chỉnh theo Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội; tiếp tục triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh; thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS); chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu (trên internet trong giai đoạn giãn cách xã hội, trực tiếp trên lớp khi học sinh đến trường học trực tiếp) và phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

Thực hiện điều chỉnh đổi mới kiểm tra, đánh giá đối với Chương trình giáo dục phổ thông cho lớp 12 đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học song song với việc triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá theo chương trình qui định của Chương trình GDPT 2018; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục STEM; đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng trung học phổ thông; tiếp tục đổi mới công tác quản trị.

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

Phát huy nguồn lực hiện có, thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục đúng qui định nhằm triển khai có kết quả các chương trình, đề án, kế hoạch của Thành phố.

Thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn

- Tổ chức tập huấn về nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với các hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật; đầu tư, mua sắm trang thiết bị, sử dụng phần mềm quản lý dạy học (LMS); tạo lập nền tảng dạy và học trực tuyến tích hợp học liệu số, tăng cường sử dụng học liệu số e-learning tương tác để triển khai có hiệu quả việc dạy học đồng thời thực hiện theo lộ trình chuyển đổi số theo Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở GDĐT.

- Thực hiện các quy định về xây dựng, sử dụng học liệu số tại đơn vị; xây dựng giải pháp thực hiện để đến tháng 12 năm 2025, các tổ bộ môn có tỉ trọng tối thiểu nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 35%.

Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong hoạt động dạy, học cho giáo viên và học sinh.

Huy động nguồn trí tuệ, sức sáng tạo của các nhà giáo trong đổi mới nội dung và đổi mới phương pháp dạy học thúc đẩy khả năng tự học, học theo hướng dẫn và hướng đến học tập suốt đời cho người học.

Xây dựng kế hoạch, xác định lộ trình thực hiện bài giảng e-learning tương tác theo chương trình môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông, hiệu trưởng nhà trường phân công các tổ/nhóm chuyên môn và quy định cách thức phê duyệt học liệu số để xây dựng kho học liệu số tại đơn vị theo lộ trình sau:

- Xây dựng kho học liệu số theo Chương trình GDPT 2018 cho các môn học, nội dung giáo dục thuộc lớp 10 và lớp 11 đến tháng 12 năm 2023.

- Xây dựng kho học liệu số theo Chương trình GDPT 2018 cho các môn học, nội dung giáo dục thuộc lớp 12 đến tháng 12 năm 2024.

Cụ thể:

+ Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của cơ sở trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của từng đơn vị. Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính;

Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Hội đồng trường đóng góp ý kiến giúp hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và quyết định các nội dung, nhiệm vụ theo Điều lệ nhà trường đồng thời giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu để giúp nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng thông qua việc thông tin, tuyên truyền Văn bản hợp nhất Luật Phòng chống tham nhũng, Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 06 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 - 2014. Tiếp tục tổ chức thực hiện

Văn bản số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản số 5571/BGDĐT-TTr ngày 13 tháng 08 năm 2013 của Bộ GDĐT về hướng dẫn các Sở GDĐT, các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp chỉ đạo và tổ chức đưa nội dung PCTN vào giảng dạy từ năm học 2013 - 2014 và Quyết định số 137/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng trong các cơ sở giáo dục trung học.

Thực hiện tốt Kế hoạch số 103/KH-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Bộ GDĐT kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng của Bộ GDĐT và đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy (năm 2018).

+ Tiếp tục triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới ở lớp 11 THPT

Nhà trường thực hiện và phát huy hiệu quả việc tự chủ trong thực hiện chương trình; triển khai thực hiện Văn bản số 1652/SGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2023 - 2024; tổ chức thực hiện tốt việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 12; tiếp tục thực hiện giảng dạy môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 và thực hiện kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế. Tìm hiểu chương trình “Nghiên cứu và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030”; triển khai Văn bản số 1950/SGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn.

Căn cứ văn bản 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT (Chương trình GDPT theo QĐ 16) và văn bản 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 7 năm 2020 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, tổ chuyên môn bổ sung, cập nhật những thông tin mới thay cho những thông tin đã cũ, lạc hậu, tích hợp các bài học có liên quan sau khi tình hình để thiết kế bài học theo chủ đề dạy học.

Quan tâm công tác phát hiện học sinh có tư chất thông minh, có kỹ năng tự học, yêu thích và có kỹ năng nghiên cứu khoa học, có kết quả xuất sắc trong học tập, có năng khiếu đặc biệt để tạo điều kiện nâng cao giáo dục mũi nhọn, phát triển tài năng; giáo dục học sinh giỏi thành người có lòng yêu nước, tinh thần vượt khó, tự hào, tự tôn dân tộc, có khả năng tự học, nghiên cứu khoa học và sáng tạo, có sức khỏe tốt để tiếp tục đào tạo thành nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển Thành phố, phát triển đất nước.

+ Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố Chương trình Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030; Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ

tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế.

+ Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học vận dụng các hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030”.

+ Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh các lớp 11; chú trọng xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh; Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của Thành phố.

+ Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động GDĐT; phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

III. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

a) Học sinh:

- Khối 12:
 - Đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp 100%
 - Kết quả thi tốt nghiệp THPT trên tỉ lệ của thành phố
- Khối 11 và 10:
 - Tỉ lệ học sinh K10 và K11 lên lớp thẳng đạt: 98.5%
 - K10, K11 lên lớp sau khi kiểm tra lại là: 100%.
- Số lượng học sinh giỏi:
 - Học sinh giỏi cấp TP: tăng cao hơn so với năm học 2022 – 2023.
 - Học sinh giỏi cả năm toàn trường: 15%.
- Khác:
 - Học sinh bỏ học, lưu ban không quá 2%

- Hạnh kiểm: khá và tốt 98.5%; yếu < 2%.
- Hiệu suất đào tạo > 90%
- Kết quả học sinh dự thi đạt chứng chỉ Tin học Mos > 95%
- Tổ chức hoạt động về nguồn, học tập truyền thống, tham gia ngoại khóa cho học sinh 3 khối ít nhất 1 lần 1 học kỳ

b) Giáo viên, nhân viên

- Chuẩn nghề nghiệp: tốt: 88%; khá: 12%
- Hoàn thành nhiệm vụ: 100%
- Lao động tiên tiến: 100 %.
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 15%.
- Chiến sĩ thi đua cấp thành phố: 1 người

c) Tập thể trường:

- Nhà trường: Tập thể Lao động xuất sắc.
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Đoàn thanh niên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Chi đoàn Giáo viên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

C. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CẤP ỦY, CHI BỘ, CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của đơn vị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự ổn định, phát triển của đơn vị. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại đơn vị.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các

phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

II. CÔNG TÁC GIÁO DỤC TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ

Thực hiện Kế hoạch Thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng năm học 2023-2024 của trường THPT Tam Phú (đính kèm).

III. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Chương trình Giáo dục phổ thông

1.1. Thực hiện chương trình chính khóa chương trình giáo dục phổ thông 2006 (ở khối lớp 12)

Căn cứ theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT và văn bản số 8607/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD&ĐT về Khung chương trình giáo dục Trung học;

Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh từ năm học 2017-2018;

Công văn số 3280/BGDĐT-VP ngày 27 tháng 8 năm 2020 về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông và công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giảm tải trong chương trình giáo dục phổ thông;

Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn của Sở giáo dục và Kế hoạch của nhà trường, đề nghị của các tổ chuyên môn, tình hình thực tiễn...Trường THPT Tam Phú ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học gồm Văn học, Lịch sử, Địa lý, Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học, Công nghệ, Giáo dục thể chất - Giáo dục QP&AN, Ngoại ngữ (tiếng Anh), GDCD, cụ thể như sau:

Tổ chức học 10 buổi/tuần.

STT	Môn học (ban cơ bản)	Số tiết học từng môn của lớp 12		
		HK1	HK2	CN
I	CÁC MÔN HỌC ĐƯỢC HỌC THEO CHƯƠNG TRÌNH CHUẨN			
1	Ngữ văn	54	51	105
2	Lịch sử	35	17	52
3	Địa lý	18	34	52
4	Ngoại ngữ	54	51	105

5	Toán	54	68	122
6	Vật lý	36	34	70
7	Hoá học	36	34	70
8	Sinh học	36	17	53
9	GD công dân	18	17	35
10	Công nghệ	18	17	35
11	Tin học	18	34	52
12	GDQP-AN	18	17	35
13	Thể dục	36	34	70
14	GD tập thể	36	34	70
15	HD GDNGLL	10	8	18
16	HD GDHN	5	4	9
II	CHỦ ĐỀ TỰ CHỌN	72	51	123
	Cộng	554	522	1076
Số tiết/tuần (cả năm học)		1076 tiết/35 tuần = 30,7 tiết/tuần		

• Hoạt động Ngoài giờ lên lớp và Hướng nghiệp: Các lớp 12 trong năm có: 02 tiết $\times$ 9 tháng = 18 tiết hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp + 6 tiết trong hè và có 01 tiết $\times$ 9 tháng = 09 tiết hoạt động Giáo dục hướng nghiệp.

• Dạy học tự chọn theo chủ đề: **Bám sát** phù hợp với tình hình phân lớp của 8 môn học: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý. Cụ thể như sau:

1.2. Thực hiện chương trình chính khóa chương trình giáo dục phổ thông 2018 (ở khối lớp 10, 11)

Thực hiện Chương trình theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và Chương trình nhà trường. Tổ chức học 10 buổi/tuần.

– Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

– Các môn học lựa chọn: Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật.

– Học sinh chọn 4 môn học từ các môn học lựa chọn.

– Các chuyên đề học tập: Mỗi môn học Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật có một số chuyên đề học tập tạo thành cụm chuyên đề học tập của môn học nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp. Thời lượng dành cho mỗi chuyên đề học tập là 10 tiết hoặc 15 tiết; tổng thời lượng dành cho cụm chuyên đề học tập của một môn học là 35 tiết/năm học; học sinh chọn 3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học phù hợp với nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường.

– Nhà trường xây dựng các tổ hợp môn học từ các môn học và các chuyên đề học tập nói trên để vừa đáp ứng nhu cầu của người học vừa bảo đảm phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường.

a) Bảng tổng hợp kế hoạch giáo dục cấp trung học phổ thông

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Ngoại ngữ 1	105
	Lịch sử	52
	Giáo dục thể chất	70
	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35
Môn học lựa chọn	Địa lí	70
	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70
	Vật lí	70
	Hoá học	70
	Sinh học	70
	Công nghệ	70
	Tin học	70
	Âm nhạc	70
	Mĩ thuật	70
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105
Nội dung giáo dục của địa phương		35
Môn học tự chọn (không thực hiện)		
Tổng số tiết học/năm học		997
Số tiết học trung bình/tuần		28,5

b) Tổ chức thực hiện định hướng lựa chọn môn học và cơ cấu lớp:

Nhóm lớp

KHTN

Môn bắt buộc	KHỐI 11			KHỐI 10		
	Môn lựa chọn	Chuyên đề	Lớp	Môn lựa chọn	Chuyên đề	Lớp

Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử QPAN, HĐTNHN, GDĐP	Lí - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa	11L1 đến 11L5	Lí – Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa	10A1 đến 10A6
Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử , QPAN, HĐTNHN, GDĐP	Lí - Hóa - Sinh - Lí - Công nghệ (NN)	Toán - Lý Hóa	11N9 đến 11N11	Lí – Hóa - Sinh - Công nghệ (NN)	Toán - Lý Hóa	10A7
Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, QPAN, HĐTNHN, GDĐP	Lí - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Hóa - Sinh	11S6 đến 11S8	Lí - Hóa - Sinh - KTPL	Toán - Lý Hóa	10A8; 10A9
Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, QPAN, HĐTNHN, GDĐP				Lí - Hóa - Sinh - Địa	Toán - Lý Hóa	10A10

Nhóm lớp**KHXX**

Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, QPAN, HĐTNHN, GDĐP	Lí - Địa - KTPL - Công nghệ (NN)	Văn - Địa - KTPL	11X1 2	Lý - Địa - Công nghệ (NN) - GKTPL	Văn – Địa - KTPL	10A11 ; 10A12
Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, QPAN, HĐTNHN, GDĐP	Sinh - Địa - KTPL - Công nghệ (NN)	Văn - Địa - KTPL	11X1 3			

•Thực hiện 35% dạy học trực tuyến theo quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 22/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

(Đính kèm Kế hoạch Dạy học trực tuyến năm học 2023-2024 của trường THPT Tam Phú)

* Quy định về số tiết dạy:

THỜI LƯỢNG TIẾT DẠY CÁC MÔN HỌC - HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2023 - 2024																		
7 Lớp XH: 10A11, 12; 11X12, 13; 12A10,11,12.																		
stt	MÔN	KHỐI 10 - HKI																
		Tiết PPCT (Tuần)						Tiết B2 (tuần)					Tiết TKB (tuần)					
		K10						K10					K10					
		A1-6	A7	A8,9	A10	A11,12	A1-6	A7	A8,9	A10	A11,12	A1-6	A7	A8,9	A10	A11,12		
1	Toán	3	1	3	1	3	1	3		2	2	2	2	6	6	6	6	5
2	Văn	3		3		3		3	3	1	1	1	1	4	4	4	4	5
3	Anh	3		3		3		3		3	1	1	2	4	4	4	4	5
4	Lý	2	1	2	1	2	1	2	1	2				3	3	3	3	2
5	Hóa	2	1	2	1	2	1	2	1		1	1	1	1	4	4	4	4
6	Sinh	2		2		2		2		1	1	1	1	3	3	3	3	
7	Sử	1		1		1		1					1	1	1	1	1	2
8	Địa						2		2	1							2	3
9	CD																0	
10	KTCN (NN)			2					2						2		0	2
10	KTCN (CN)																0	
11	Tin học	2											2				0	
12	MOS																0	
13	GDTC	2		2		2		2		2				2	2	2	2	2
14	GDQP-AN	1		1		1		1		1				1	1	1	1	1
15	Chào cờ (TNHN)	1		1		1		1		1				1	1	1	1	1
16	SHL	1		1		1		1		1				1	1	1	1	1
17	NGLL&HN																0	
18	TANN									2	2	2	2	2	2	2	2	2
19	GDKT-PL				2				2	1					2		0	3
20	Âm nhạc																0	
21	Mỹ thuật																0	
22	HĐTN-HN	2		2		2		2		2				2	2	2	2	2
23	GDDP	1		1		1		1		1				1	1	1	1	1
	Tổng	26	3	26	3	26	3	26	3	26	3	8	8	37	37	37	37	37
						</												

THỜI LƯỢNG TIẾT DẠY CÁC MÔN HỌC - HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2023 - 2024																														
7 Lớp XH: 10A11, 12; 11X12, 13; 12A10,11,12.																														
stt	MÔN	KHỐI 11 - HKI															KHỐI 12 - HKI													
		Tiết PPCT (Tuần)						Tiết B2 (tuần)						Tiết TKB (tuần)					Tiết PPCT (tuần)	Tiết Bám sát		Tiết Chính khóa		Tiết B2		Tiết TKB				
		K11						K11						K11						K12	K12		K12		K12		K12			
11L	11S	11N	11X12	11X13			11L	11S	11N	X12	X13	11L	11S	11N	X12	X13		TN	XH	TN	XH	TN	XH	TN	XH					
1	Toán	3	1	3	1	3	1	3		3		2	2	2	2	2	6	6	6	5	5	4	1	1	5	5	2	2	7	7
2	Văn	3		3		3		3	1	3	1	1	1	1	1	1	4	4	4	5	5	3	1	1	4	4	1	1	5	5
3	Anh	3		3		3		3		3		1	1	1	2	2	4	4	4	5	5	3		1	3	4	2	1	5	5
4	Lý	2	1	2		2	1	2				1	1	1			4	3	4	2		2	1		3	2	1		4	2
5	Hóa	2	1	2	1	2	1										3	3	3	0		2	1		3	2	1		4	2
6	Sinh	2		2	1	2				2		1	1	1			3	4	3	0	2	2			2	2	1		3	2
7	Sử	1		1		1		1		1					1	1	1	1	1	2	2	2			2	2		2	2	4
8	Địa							2	1	2	1									3	3	1		1	1	2		1	1	3
9	CD																			0		1			1	1		1	1	2
10	KTCN (NN)															2	2	2												
10	KTCN (CN)					2		2		2										0		1			1	1			1	1
11	Tin học	2		2												2	2		0		2				2	2			2	2
12	MOS																			0										
13	GDTC	2		2		2		2		2							2	2	2	2	2	2				2	2		2	2
14	GDQP-AN	1		1		1		1		1							1	1	1	1	1	1				1	1		1	1
15	Chào cờ (TNHN)	1		1		1		1		1							1	1	1	1	1	1				1	1		1	1
16	SHL	1		1		1		1		1							1	1	1	1	1	1				1	1		1	1
17	NGLL&HN																			0										
18	TANN											2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2								
19	GDKT-PL					2	1	2	1											3	3									
20	Âm nhạc																			0										
21	Mỹ thuật																			0										
22	HĐTN-HN	2		2		2		2		2							2	2	2	2	2									
23	GDDP	1		1		1		1		1							1	1	1	1	1									
	Tổng	26	3	26	3	26	3	26	3	26	3	8	8	8	8	8	37	37	37	37	37	28	4	4	32	32	8	8	40	40
		K11: Sáng: 5 buổi x 4 tiết = 20 tiết															K12: Sáng: 5 buổi x 4 tiết = 20 tiết													
		Chiều: 5 buổi = 16 tiết (thiếu 1t, chưa có 1t GDDP)															Chiều: 5 buổi x 4 tiết = 20 tiết													

THỜI LƯỢNG TIẾT DẠY CÁC MÔN HỌC - HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024																																			
7 Lớp XH: 10A11, 12; 11X12, 13; 12A10,11,12.																																			
stt	MÔN	KHỐI 11 - HKI															KHỐI 12 - HKII																		
		Tiết PPCT (Tuần)									Tiết B2 (tuần)						Tiết TKB (tuần)						Tiết PPCT (tuần)	Tiết Bám sát	Tiết Chính khóa	Tiết B2				Tiết TKB					
		K11									K11						K11									K12				K12				K12	
		11L	11S	11N	11X12	11X13	11L	11S	11N	X12	X13	11L	11S	11N	X12	X13		TN	XH	TN	XH	TN	XH	TN	XH	TN	XH	TN	XH						
1	Toán	3	1	3	1	3	1	3		3		2	2	2	2	2	6	6	6	5	5	3	2	2	5	5	2	2	7	7					
2	Văn	3		3		3		3	1	3	1	1	1	1	1	1	4	4	4	5	5	3		1	3	4	2	2	5	6					
3	Anh	3		3		3		3		3		1	1	1	2	2	4	4	4	5	5	3			3	3	2	2	5	5					
4	Lý	2	1	2		2	1	2				1	1	1			4	3	4	2		2	1		3	2	1		4	2					
5	Hóa	2	1	2	1	2	1					1	1	1			4	4	4	0		2			2	2	2		4	2					
6	Sinh	2		2	1	2				2							2	3	2	0	2	1			1	1	2		3	1					
7	Sử	2		2		2		2							1	1	2	2	2	3	3	1			1	1		2	1	3					
8	Địa						2	1	2	1										3	3	2			2	2		2	2	4					
9	CD																0					1			1	1		1	1	2					
10	KTCN (NN)																0																		
10	KTCN (CN)					2		2		2						2	2	2	1			1	1					1	1						
11	Tin học	2		2									2	2		0	0	1			1	1					1	1							
12	MOS ?															0																			
13	GDTC	2		2		2		2		2					2	2	2	2	2	2	2	2			2	2			2	2					
14	GDQP-AN	1		1		1		1		1					1	1	1	1	1	1	1	1			1	1			1	1					
15	Chào cờ (TNHN)	1		1		1		1		1					1	1	1	1	1	1	1	1			1	1			1	1					
16	SHL	1		1		1		1		1					1	1	1	1	1	1	1	1			1	1			1	1					
17	NGLL&HN																0																		
18	TANN											2	2	2	2	2	2	2	2	2	2														
19	GDKT-PL					2	1	2	1								3	3																	
20	Âm nhạc																0																		
21	Mỹ thuật																0																		
22	HĐTN-HN ?	2		2		2		2		2					2	2	2	2	2	2	2														
23	GDDP	1		1		1		1		1					1	1	1	1	1	1	1														
	Tổng	27	3	27	3	27	3	27	3	27	3	8	8	8	8	8	38	38	38	38	38	25	3	3	28	28	11	11	39	39					
K11: Sáng: 5 buổi x 4 tiết = 20 tiết															K12: Sáo 5 buổi x 4 tiết = 20 tiết																				
Chiều: 4,5 buổi x 4 tiết = 18 tiết															Ch 5 buổi x 4 tiết = 20 tiết																				
? Mos: 2 tiết chưa tính																																			
hoặc có 2b x3 tiết																																			

THỜI LƯỢNG TIẾT DẠY CÁC MÔN HỌC - HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024																							
7 Lớp XH: 10A11, 12; 11X12, 13; 12A10,11,12.																							
stt	MÔN	KHỐI 10 - HKII																					
		Tiết PPCT TT32 (năm)	Tiết PPCT (Tuần)										Tiết B2 (tuần)					Tiết TKB (tuần)					
			K10										K10					K10					
			CTr	CD	10L1-6	10N7	10P8,9	10Đ10	10X11,12	A1-6	A7	A8,9	A10	A11,12	A1-6	A7	A8,9	A10	A11,12				
1	Toán	105	35	3	1	3	1	3	1	3	1	3		2	2	2	2	2	6	6	6	6	5
2	Văn	105	35	3		3		3		3		3	1	1	1	1	1	1	4	4	4	4	5
3	Anh	105		3		3				3				1	1	1	1	2	4	4	4	4	5
4	Lý	70	35	2	1	2	1	2	1	2	1	2		1	1	1	1		4	4	4	4	2
5	Hóa	70	35	2	1	2	1	2	1	2	1								3	3	3	3	
6	Sinh	70	35	2		2		2		2				1	1	1	1		3	3	3	3	
7	Sử	52		2		2		2		2		2					1		2	2	2	2	3
8	Địa	70	35						2		2	1										2	3
9	CD																					0	
10	KTCN (NN)	70				2						2								2		0	2
10	KTCN (CN)																					0	
11	Tin học	70		2														2				0	
12	MOS ?																					0	
13	GDTC	70		2		2		2		2		2							2	2	2	2	2
14	GDQP-AN	35		1		1		1		1		1							1	1	1	1	1
15	Chào cờ (TNHN)			1		1		1		1		1							1	1	1	1	1
16	SHL			1		1		1		1		1							1	1	1	1	1
17	NGLL&HN																					0	
18	TANN													2	2		2	2	2	2	2	2	2
19	GDKT-PL	70	35				2					2	1								2	0	3
20	Âm nhạc	70																				0	
21	Mỹ thuật	70																				0	
22	HĐTN-HN ?	105		2		2		2		2		2							2	2	2	2	2
23	GDDP	35		1		1		1		1		1							1	1	1	1	1
	Tổng			27	3	27	3	27	3	27	3	27	3	8	8	8	8	8	38	38	38	38	38

** Quy định về thời gian dạy học:*

+ Học kì I: Từ ngày 05/09/2023 đến ngày 13/01/2024 (18 tuần thực học và 01 tuần cho hoạt động khác).

- Kiểm tra định kì giữa kì I: 30/10/2023 đến ngày 11/11/2023
- Kiểm tra định kì cuối kì I: 18/01/2023 đến ngày 30/12/2023

+ Học kì II: Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 25/05/2024 (17 tuần thực học, còn lại cho hoạt động khác)

- Nghỉ Tết Âm lịch bắt đầu từ ngày 05/02/2024 đến hết ngày 18/02/2024.
- Kiểm tra định kì giữa kì II: 18/3/2024 đến ngày 31/3/2024
- Kiểm tra định kì cuối kì II: 22/4/2024 đến ngày 11/5/2024

- Trên cơ sở khung chương trình nêu trên, các tổ chuyên môn và mỗi giáo viên bộ môn chủ động xây dựng Kế hoạch bộ môn phù hợp, đảm bảo:

+ Xây dựng kế hoạch giảng dạy đúng theo qui định của chương trình môn học của Bộ GDĐT. Rà soát nội dung chương trình, nội dung giảm tải của SGK hiện hành để loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp. Phát hiện và xử lý sao cho không còn những nội dung dạy học trùng nhau trong từng môn học và giữa các môn học; những nội dung, bài tập, câu hỏi trong SGK không còn phù hợp mục tiêu giáo dục của chương trình hoặc yêu cầu vận dụng kiến thức quá sâu, không phù hợp trình độ nhận thức và tâm sinh lý lứa tuổi học sinh; những nội dung trong SGK sắp xếp chưa hợp lý.

+ Linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình để đưa các nội dung dạy học theo chủ đề tích hợp, chủ đề GD STEM, các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường, ... các nhóm thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh, Tổ (nhóm) thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể, tất cả đều được thể hiện kế hoạch tổ chuyên môn và trong biên bản họp.

- Thực hiện đúng kế hoạch dạy học, đảm bảo đủ thời lượng dạy học và chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình các bộ môn được Bộ GDĐT quy định, không dạy dồn, dạy trước chương trình, không kết thúc chương trình dạy học trước thời gian quy định.

- Khi thực hiện chủ động, linh hoạt chương trình và xây dựng các chủ đề dạy học, cần chú trọng việc phát triển năng lực vận dụng thực tiễn của học sinh.

- Thực hiện chương trình trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng quy định. GV sử dụng sách giáo khoa, các tư liệu, thông tin chính thức để xây dựng, soạn thảo nội dung dạy học.

- Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo... Quản lý các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng quy định và đảm bảo an toàn.

2. Các hoạt động giáo dục

2.1. Đổi mới quản lý dạy học

Xây dựng kế hoạch năm học và hướng phấn đấu của nhà trường. Kế hoạch năm học được thảo luận dân chủ từ tổ chuyên môn đến ban lãnh đạo. Kế hoạch phải phù hợp với thực tế nhà trường, địa phương và khả thi. Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng.

Đổi mới quản lý kiểm tra, đánh giá:

Coi trọng việc phân tích kết quả kiểm tra, qua đó giúp giáo viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy, giúp học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập để phát huy điểm mạnh, khắc phục những tồn tại trong học tập; triển khai thực hiện đối với khối 12 Thông tư 26/2020/BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh kèm Thông tư 58/2011/BGDĐT ngày 12/12/2011; đối với khối 10,11: áp dụng Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý, khuyến khích các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề nhưng vẫn đảm bảo nội dung theo khung chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường luyện tập và rèn kỹ năng giải bài tập, chú trọng giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tăng cường nghiên cứu các nội dung dạy để có thể thực hiện các tiết dạy ngoài lớp học hoặc ngoài nhà trường. Đồng thời thực hiện thích hợp các phương pháp dạy học kết hợp với trang thiết bị dạy học để giúp học sinh khắc sâu kiến thức, phát huy tính chủ động, sáng tạo, sự tự tin của học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường trung học; sử dụng trang thông tin điện tử của đơn vị, thực hiện công khai theo quy định. Thực hiện các báo cáo trực tuyến, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn; sử dụng Hệ thống thông tin quản lý nhà trường, phần mềm quản lý số liệu, sổ điểm điện tử... chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn. Tổ chức và tham dự hội nghị, hội thảo, tập huấn, họp, trao đổi công tác qua mạng internet, công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

2.2. Đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém

Xây dựng và triển khai kế hoạch Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém

(Đính kèm Kế hoạch Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh Yếu năm học 2023-2024 của trường THPT Tam Phú)

Tăng cường việc trẻ hoá có chọn lọc đội ngũ giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi, kết hợp với các đơn vị có thành tích trong công tác này để học tập kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

Xây dựng chế độ bồi dưỡng thích đáng tạo điều kiện thuận lợi, động viên khuyến khích đối với giáo viên, học sinh các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi.

Tổ chức các câu lạc bộ học thuật để học sinh lựa chọn sinh hoạt theo sở thích và cung cấp nguồn học sinh giỏi, định hướng học sinh tham gia nghiên cứu khoa học.

Đối với học sinh yếu, kém: Mỗi tổ chuyên môn, giáo viên phải có kế hoạch phụ đạo; tổ chức phụ đạo tại lớp ở các tiết học buổi 2, phụ đạo ngay từ đầu năm học. Tổ chức phụ đạo tập trung các môn Toán, Lý, Hóa, Anh theo kế hoạch sau mỗi đợt thống kê kết quả giữa HKI, cuối HKI và giữa HKII. Tập trung thực hiện các biện pháp bồi dưỡng, phụ đạo nhằm nâng cao kết quả của học sinh 12 trong kỳ thi tốt nghiệp THPT, tránh tâm lý học lệch, bệnh thành tích.

2.3. Dạy học qua chủ đề giáo dục theo định hướng STEM:

Tổ chức thực hiện được đa dạng các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Các tổ bộ môn căn cứ vào đặc thù của bộ môn, tích cực, chủ động xây dựng các hoạt động giáo dục theo định hướng STEM, tổ chức thành lập “câu lạc bộ, đội nhóm...” và hướng dẫn học sinh tìm hiểu, ứng dụng kiến thức lý thuyết thông qua hoạt động thực hành, thí nghiệm và tạo ra sản phẩm ứng dụng vào hoạt động thực tiễn (xe thể năng, robot, sản phẩm hóa học tạo từ vật liệu trong tự nhiên, sản phẩm thân thiện môi trường...).

Chủ động lập kế hoạch, đề xuất, sử dụng điều kiện của nhà trường về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, công cụ kỹ thuật, nguyên vật liệu, đồ dùng dạy học...nhằm các tăng cường hoạt động theo định hướng giáo dục STEM cho học sinh.

Động viên, hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi: “Khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học”, tham gia cuộc thi “GV dạy học theo định hướng giáo dục STEM” và các cuộc thi do Cụm chuyên môn, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

2.4. Dạy học chuyên đề

Định hướng các tổ chuyên môn xây dựng chủ đề và phân công giáo viên thực hiện các tiết dạy chuyên đề, phối hợp với Ban NGLL-NK-TN-HN tổ chức cho học sinh tham gia. Nội dung chuyên đề phù hợp với thời gian, kiến thức và bổ ích cho học sinh trong việc mở rộng kiến thức, rèn luyện kỹ năng...

(Đính kèm Danh sách đăng ký tổ chức chuyên đề học tập của các tổ chuyên môn năm học 2023 - 2024)

2.5. Giáo dục thể chất (GDTC) - Giáo dục Quốc phòng An ninh (GDQP-AN)

Tăng cường đẩy mạnh tổ chức các hoạt động GDTC, thể thao trong trường học theo tinh thần thực hiện Đề án tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và Thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng chính phủ và Kế hoạch 176/KH-UBND ngày 15/01/2019 của UBND Thành phố.

Xây dựng kế hoạch giáo dục thể chất, thẩm mỹ phù hợp với điều kiện thực tế; tổ chức các hoạt động ngoại khóa trong nhà trường nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả giáo dục toàn diện.

Có kế hoạch tập dợt, bồi dưỡng cho các đội năng khiếu để tham dự Hội khỏe Phù Đổng.

Tổ chức cho học sinh học môn cầu lông, bóng rổ, bóng chuyền và bóng đá trong nội dung tự chọn môn thể chất. Tổ chức giải vô địch học sinh cấp trường, tham gia hội thi cấp Quận, cấp Thành phố.

Tổ chức dạy học Quốc phòng - An ninh (QP-AN) nghiêm túc, thực hiện theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức dạy học môn GDTC, GDQP-AN theo đúng quy định; tăng cường sử dụng thiết bị dạy học, chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá tùy theo đặc điểm bộ môn.

Tham gia các hoạt động Hội thao GDQP-AN dành cho học sinh do ngành tổ chức.

Tăng cường xã hội hoá, ký kết hợp tác với các đơn vị thể thao đào tạo huấn luyện, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động thể dục thể thao học đường ngoài giờ học, ngày nghỉ.

2.6. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương (NGLL-TN-HN-GDDP) và tư vấn tâm lý học đường:

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn học đường, có kế hoạch tư vấn nghề nghiệp, tâm lý, sức khỏe cho học sinh. Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh ngay từ đầu năm học.

Thành lập nhóm chuyên môn dạy hoạt động TNHN và GDDP năm học 2023 - 2024

Đổi mới phương thức giáo dục giáo dục hướng nghiệp. Lồng ghép các nội dung giáo dục thông qua dạy học các bộ môn văn hóa, các hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Tổ chức chương trình giáo dục hướng nghiệp cho học sinh theo hình thức phối hợp với báo giáo dục, các trường đại học, cao đẳng, các tổ chức giáo dục trên địa bàn tổ chức hướng nghiệp cho học sinh.

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức các hoạt động NGLL-TN-HN-GDĐP năm học 2023-2024; Kế hoạch tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý học đường năm học 2023-2024 của trường THPT Tam Phú)

2.7. Giáo dục hòa nhập, khuyết tật.

Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy. Hướng dẫn giáo viên vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT.

Đối với học sinh hòa nhập nhẹ, mức độ khuyết tật không ảnh hưởng nhiều đến việc học tập thì xây dựng câu hỏi ôn tập, đề kiểm tra riêng với mức độ phù hợp, tương đối với chuẩn kiến thức, kỹ năng theo quy định; giảm số lượng bài kiểm tra.

Đối với học sinh hòa nhập nặng, mức độ khuyết tật nặng của học sinh ảnh hưởng nhiều đến việc học tập, học sinh không thể tham gia đánh giá các môn học bằng điểm số như học sinh bình thường thì chú trọng giáo dục kỹ năng cho học sinh và đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh.

(Đính kèm kế hoạch Giáo dục học sinh hòa nhập năm học 2023-2024 của trường THPT Tam Phú)

2.8. Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện

Xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh.

Trang bị đầy đủ các bộ sách giáo khoa và sách giáo viên của CTr GDPT 2018 để học sinh và giáo viên tham khảo. Phát động tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời" và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường.

3. Các hoạt động thực hiện chương trình nhà trường

Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày căn cứ Quyết định về dạy học 2 buổi/ngày; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, nhà trường thực hiện các chương trình nhà trường khi thỏa thuận với CMHS về việc tổ chức.

- Dạy học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài

- Thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế (Chứng chỉ MOS)

(Đính kèm kế hoạch Thực hiện các Chương trình nhà trường năm học 2023-2024 của trường THPT Tam Phú)

3.1. Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày:

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 2848/GDDT-TrH ngày 06 tháng 9 năm 2019 về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học và hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 – 2020.

Kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày tập trung các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục đồng thời đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu học tập của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh. Trong đó tăng cường thời lượng cho các hoạt động phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, các câu lạc bộ học thuật, câu lạc bộ đội nhóm năng khiếu..., nghiên cứu khoa học phù hợp với đối tượng học sinh.

(Đính kèm kế hoạch Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2023-2024 của trường THPT Tam Phú).

3.2. Tiết học ngoài nhà trường – hoạt động trải nghiệm sáng tạo .

Thực hiện văn bản số 4239/GDDT-TrH ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh nhằm tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm thực tiễn và tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc giáo dục truyền thống lịch sử, địa lý địa phương, các tổ chuyên môn nghiên cứu xây dựng nội dung bài dạy cho các tiết học ngoài nhà trường, khuyến khích các tổ có điều kiện tổ chức triển khai thực hiện trong năm học.

Khuyến khích tổ chức các tiết tự học, tự nghiên cứu của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên, giúp các em mở rộng không gian học tập ra khỏi phạm vi lớp học, tạo hứng thú trong học tập cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

3.3. Thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố

Chương trình Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030; Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc

dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025; Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 – 2030 (Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh); tổ chức thực hiện Quyết định số 1270/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030.

Chỉ đạo tổ chuyên môn tiếng Anh thực hiện tốt các chương trình, Đề án Tiếng Anh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của thành phố; xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế IELTS theo kế hoạch dạy học Tiếng Anh nước ngoài khối 10, 11; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học THPT bộ môn Tiếng Anh (Spark, Smart Time, Access, I Learn Smart World...) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT- GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT. Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế IELTS.

Nâng cao chất lượng dạy và học Tin học trong nhà trường. Quan tâm bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Tin học đáp ứng các tiêu chuẩn giảng dạy. Xây dựng các giải pháp, lộ trình nâng cấp hệ thống phòng máy tính, máy vi tính đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học theo chương trình quốc tế. Đảm bảo giáo viên tham gia giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phải là những giáo viên đạt chuẩn theo quy định để được dạy Tin học theo chuẩn quốc tế; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ việc giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế. Việc triển khai thực hiện dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế trước hết cần đảm bảo thực hiện đầy đủ chương trình tin học theo quy định của Bộ, thỏa thuận thu phí để thực hiện những nội dung ngoài chương trình tin học theo quy định của Bộ, trên nguyên tắc tự nguyện của học sinh và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

➤ **Tổ chức dạy học Tiếng Anh nước ngoài:** Tổ chức dạy học với giáo viên người nước ngoài ở khối 10 và 11 theo hướng dẫn tại văn bản 2234/GDĐT-TrH ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp với trung tâm Anh ngữ Power English dạy tiếng Anh giao tiếp với giáo trình Bridge to IELTS. Giao trách nhiệm tổ chuyên môn tiếng Anh chịu trách nhiệm giám sát chuyên môn trong suốt năm học 2023 - 2024.

➤ **Tổ chức dạy học Tin học lấy chứng chỉ Mos:**

Tham mưu triển khai đề án, kế hoạch chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng theo quy định; tổ chức dạy tin học theo các chuẩn quốc tế.

- Ở khối lớp 10: 12/12 lớp có học sinh tự nguyện đăng ký tham gia lớp học Mos.
- Ở khối lớp 11: Rà soát, tổ chức dạy học khi trường đáp ứng đủ cơ sở vật chất trong năm học.
- Nội dung giảng dạy: Theo Tài liệu dạy học Tin học Mos 2016 của IIG Việt Nam.
- Tổ booj môn phụ trách giảng dạy: Tin học.

3.4. Chăm lo cho các đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chính sách dân tộc, bình đẳng trong tiếp cận giáo dục

Thực hiện miễn, giảm học phí theo quy định.

Phối hợp Ban Đại diện CMHS, Chi hội khuyến học của trường, Hội khuyến học địa phương để hỗ trợ cho các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm đảm bảo không có trường hợp học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường. Trong thực hiện công tác khuyến học, Chi hội khuyến học trường thực hiện vận động quỹ khuyến học, thu theo đúng quy định và theo hướng dẫn của Hội khuyến học cấp trên.

4. Công tác tổ chức, chỉ đạo hoạt động chuyên môn

4.1. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chuyên môn

Tiếp tục đổi mới nâng chất lượng sinh hoạt của tổ chuyên môn theo hướng tập trung vào việc nghiên cứu bài dạy, thảo luận phương pháp dạy học mới, các kỹ thuật dạy học tích cực, thống nhất phương pháp dạy bài khó, trao đổi sáng kiến kinh nghiệm. tránh chỉ làm các giấy tờ, hồ sơ hành chính.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, triển khai chương trình phổ thông 2018 bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ chuyên môn của giáo viên.

Tiếp tục triển khai tăng số lượng, nội dung, tuần suất tham gia hoạt động chuyên môn trên trang mạng nội bộ, trang trường học trực tuyến: 100% giáo viên tham gia.

Tiếp tục hoàn thiện các quy định trong Quy chế chuyên môn cho phù hợp hơn với yêu cầu nhiệm vụ và thực tế của nhà trường.

(Đính kèm KHGD của các tổ chuyên môn năm học 2023 – 2024 của trường THPT Tam Phú)

4.2. Công tác kiểm tra chuyên môn cấp tổ:

Căn cứ vào kế hoạch của từng tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn chủ động thực hiện việc kiểm tra đối với các thành viên trong tổ (Có quy định số lần

kiểm tra, hình thức kiểm tra, ..theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường về công tác chuyên môn)

4.3.Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học

**** Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:***

Triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả hoạt động dạy học trực tuyến theo các quy định mới; làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, khuyến khích người dân học tập suốt đời một cách thông minh, trên nền tảng của công nghệ truyền thông, mạng Internet, ...

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh. Kỹ năng ứng dụng lý thuyết được học để giải quyết các vấn đề của thực tế đời sống; các kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội cần thiết, phù hợp với lứa tuổi và đáp ứng nhu cầu xã hội, nhất là khả năng hội nhập quốc tế.

Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT). Thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030” theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố.

Sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: kết hợp 35% dạy học trực tuyến với học trực tiếp; khai thác kho dữ liệu giáo dục...

Tổ bộ môn tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp tổ chức, thực hiện phong phú, đa dạng, hiệu quả hơn các hoạt động trải nghiệm thực tiễn trong và ngoài nhà trường.

Tổ chức các hoạt động thí nghiệm, thực hành của học sinh ở các bộ môn Vật lý, Hóa, Sinh, Công nghệ, Tin học theo hướng vận dụng kiến thức lý thuyết bộ môn vào giải quyết vấn đề thực tiễn; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ, nghiên cứu khoa học.

Tổ bộ môn Tiếng Anh tiếp tục phát huy, đa dạng các hình thức hoạt động CLB ngoại ngữ, đồ vui, kể chuyện bằng tiếng Anh, làm báo tường, các cuộc thi hùng biện,...); kết hợp với hoạt động trong các tiết học Tiếng Anh bản ngữ với giáo viên nước ngoài nhằm góp phần nâng cao hơn hiệu quả, kỹ năng nói và giao tiếp của bộ môn.

Từng bước chuyển hóa các hoạt động giáo dục tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp sang các hoạt động trải nghiệm thực tiễn.

Tham gia đầy đủ các buổi hội thảo, sinh hoạt chuyên môn, thao giảng theo cụm trường hoặc sở tổ chức. Tiếp tục thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở tất cả các bộ môn. Trong năm học mỗi tổ chuyên môn phải xây dựng ít nhất 01 chuyên đề có chất lượng về nội dung đổi mới phương pháp giảng.

Tổ chức trao đổi kinh nghiệm trong từng tổ bộ môn. Chú ý bồi dưỡng giáo viên dạy học khởi mới (dự giờ, xem giáo án, trao đổi chuyên môn...). Bồi dưỡng giáo viên về phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực (dạy học theo dự án, bàn tay nặn bột, theo phương pháp STEM...).

*** *Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh***

Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ (quy chế tổ chức; đề kiểm tra xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá).

Tổ chức ôn tập, kiểm tra tập trung giữa học kỳ các bộ môn Toán, Văn, Anh văn. Tổ chức ôn tập, kiểm tra tập trung cuối học kỳ theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM.

- Nguyên tắc: Đánh giá năng lực học sinh theo quá trình và theo kết quả

- Cách thực hiện:

+ Bài kiểm tra trên lớp : tăng dần các dạng câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với việc giải quyết những vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

+ Thực hiện nghiêm túc việc soạn đề kiểm tra theo ma trận, theo các mức độ (nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao);

+ Tăng cường kiểm tra, đánh giá qua các hình thức thuyết trình, thực hành thí nghiệm, dụng cụ thí nghiệm tự làm, sản phẩm ứng dụng kiến thức lý thuyết...

+ Mở rộng đánh giá qua các hoạt động trong và ngoài nhà trường khi thực hiện các khoá học trải nghiệm thực tiễn ngoài nhà trường, qua tổ chức dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, bài vận dụng kiến thức liên môn trong giải quyết tình huống thực tiễn, các hội thi chuyên

môn (Giáo viên – GVCN giỏi cấp trường, Hội khỏe Phù Đồng, Hội thi học sinh nghiên cứu khoa học, kỹ thuật,...)

+ Tăng dần câu hỏi vận dụng, câu hỏi giải quyết tình huống trong bài kiểm tra học kỳ.

(Đính kèm Quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2023-2024 của trường THPT Tam Phú)

4.4. Tham gia các hội thi chuyên môn

- Triển khai đến các tổ chuyên môn về:

+ Tổ chức tham dự kì thi học sinh giỏi cấp Thành phố (Theo Công của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM);

+ Tổ chức tham dự kì thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay cấp TP bộ môn Toán học lớp 12, Vật lý lớp 12, Hóa học lớp 12 và Sinh học lớp 12.

+ Tổ chức cho học sinh tham dự kỳ thi Olympic tháng 4.

+ Tổ chức cho học sinh thi môn thi đấu trong hội khỏe phù đồng cấp thành phố Thủ Đức, cấp Thành Phố Hồ Chí Minh.

+ Khuyến khích giáo viên, học sinh có sản phẩm dự thi “Nghiên cứu khoa học”.

+ Khuyến khích các tổ chuyên môn tham mưu tổ chức Hội thi khoa học, kỹ thuật cấp trường; Hội khỏe phù đồng cấp trường; Hội thao quốc phòng cấp trường; Hội thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường.

+ Quan tâm về các cuộc thi: Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn (dành cho học sinh) và Dạy học theo chủ đề tích hợp (dành cho giáo viên).

IV. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ

Tổ chức quán triệt, nâng cao phẩm chất đạo đức và nhận thức cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về chủ trương đổi mới giáo dục đào tạo và hội nhập quốc tế của Đảng và Chính phủ. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo ra sự thống nhất và đồng thuận của toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong nhà trường.

Tiếp tục xây dựng tập thể sư phạm vững mạnh, đoàn kết, có lòng thương yêu học sinh; không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống, lương tâm nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên.

Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, phù hợp với yêu cầu công việc, đảm bảo công bằng trong lao động nhằm phát huy được năng lực chuyên môn và khả năng công tác của từng người.

Lập kế hoạch, cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng định kỳ do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Tổ chức bồi dưỡng tại trường, cụm chuyên môn và giáo viên tự bồi dưỡng về chương trình giáo dục phổ thông 2018, năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên tư vấn trường học.

Thường xuyên rà soát thống kê, cập nhật thông tin bổ sung về chất lượng đội ngũ trên Hệ thống thông tin quản lý nhà trường (*quanly.hcm.edu.vn*) chú ý rà soát trình độ chuyên môn, chính trị, ngoại ngữ, tin học.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, tập trung hoàn thiện đề án vị trí việc làm của đơn vị.

Tăng cường kiểm tra các hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường; kiên quyết xử lý nghiêm khắc các trường hợp dạy thêm không đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện công khai, công bằng kiểm tra đánh giá xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo nghị quyết 08 của hội đồng nhân dân thành phố... việc đánh giá phản ánh đúng năng lực thực tế của từng cá nhân.

1. Nhân sự

- Định kỳ, thực hiện rà soát và báo cáo nhu cầu về nhân sự về phòng Tổ chức cán bộ.
- Thực hiện nâng lương theo niên hạn và trước niên hạn kịp thời.
- Thông tin đầy đủ về kỳ thi nâng ngạch giáo viên, nhân viên cho đội ngũ.

2. Đào tạo bồi dưỡng

Xây dựng Kế hoạch Đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; xây dựng Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên nhằm trang bị cho đội ngũ kiến thức chuyên môn, quản lý nhà nước, về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của ngành; nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp.

Nâng cao nhận thức của đội ngũ về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023, đặc biệt là triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh khối 10.

Có chế độ đãi ngộ, khuyến khích đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Tạo điều kiện cho giáo viên nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT và sử dụng ngoại ngữ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

(Đính kèm Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2020 – 2025 của trường THPT Tam Phú)

3. Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Thông kê hiện trạng trang thiết bị dạy học hiện có; mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình GD phổ thông 2018; xây dựng lộ trình nhằm huy động các nguồn lực để trang bị phòng học, trang thiết bị dạy học các môn học Mỹ thuật, Âm nhạc theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo; xây dựng thư viện đạt chuẩn từng bước xây dựng thư viện hiện đại, thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú; trang bị đầy đủ các SGK theo danh mục phê duyệt của Bộ GDĐT để cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng và giáo viên tham khảo khi xây dựng kế hoạch bài dạy.

Định hướng tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, các sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn (đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học) gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học. Xây dựng Thư viện trở thành nơi kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường.

Thực hiện lựa chọn sách giáo khoa, phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Huy động các nguồn lực để mua sắm đầy đủ các bản sách giáo khoa đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt cho thư viện phục vụ dạy học theo chương trình và cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng trong năm học.

Lãnh đạo đơn vị, giáo viên hướng dẫn học sinh giữ gìn sách giáo khoa để sử dụng được nhiều năm; tổ, nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh và đáp ứng các chương trình, đề án đang triển khai tại thành phố.

Xây dựng kế hoạch, đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo học sinh có thể đáp ứng chương trình học được môn Tin học và học ngoại ngữ.

V. CÔNG KHAI, DÂN CHỦ TRONG NHÀ TRƯỜNG

Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên để xây dựng và ban hành Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; Công khai vào đầu năm học, trong hội nghị Cán bộ công chức.

Triển khai Luật số 10/2022/QH về Luật Thực hiện dân chủ cơ sở. Thực hiện đúng các quy định về công khai theo Thông tư số 36/2017/TT- BGDDT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Việc công khai được thực hiện thường xuyên trên website và bảng tin của nhà trường để giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh dễ theo dõi với các nội dung công khai sau:

- Công khai cơ sở vật chất, số lớp, giáo viên vào đầu năm học.
- Công khai quy chế chi tiêu nội bộ, thi đua khen thưởng trong hội nghị cán bộ công chức.
- Công khai kê khai tài sản cán bộ công chức theo quy định.

Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện các Quy chế quy định trong nhà trường nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, phát huy dân chủ cơ sở, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động đúng theo quy định pháp luật. Một số Quy chế, Quy tắc chủ yếu:

(Đính kèm Quy chế hoạt động và Quy chế dân chủ năm học 2023-2024 của trường THPT Tam Phú.)

VI. TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG, KỸ NĂNG SỐNG, GIÁO DỤC THỂ CHẤT, BẢO ĐẢM AN TOÀN TRƯỜNG HỌC, TỔ CHỨC BÁN TRÚ

Trong năm học 2023 – 2024, về cơ sở vật chất ngoài các nhiệm vụ thường xuyên, trường chọn nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng nhà vệ sinh trường học “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh, ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch trong các cơ sở giáo dục trung học. Nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đảm bảo các yêu cầu tổ chức dạy học an toàn và triển khai theo đúng tiến độ Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường.

Phối hợp chặt chẽ với Ngành y tế, chính quyền địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục. Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa dịch COVID-19, nhất là Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục trung học trên địa bàn Thành phố.

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, ý thức giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân,... cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của thành phố phù hợp điều kiện của đơn vị.

(Đính kèm kế hoạch Đảm bảo an toàn trường học năm học 2023 - 2024; Kế hoạch Tổ chức bán trú năm học 2023-2024 của trường THPT Tam Phú)

VII. CÔNG TÁC KHẢO THÍ, KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

1. Tuyển sinh đầu cấp

Thực hiện công tác tuyển sinh theo chỉ đạo của Sở theo quy định và đúng thời hạn.

Tổ chức tư vấn tuyển sinh lớp 10 và tuyển sinh đại học.

2. Coi thi, chấm thi

Thực hiện nhiệm vụ phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm nhiệm vụ coi thi, chấm thi ở các điểm thi và hội đồng chấm theo yêu cầu của Sở đủ số lượng, đúng thời hạn.

Tổ chức quán triệt trong toàn thể hội đồng sư phạm nhà trường quy chế coi thi, chấm thi, tuyệt đối không vi phạm quy chế khi thực hiện nhiệm vụ.

3. Kiểm định chất lượng

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục và Chiến lược phát triển nhà trường theo lộ trình giai đoạn 2021-2025.

Triển khai việc lưu hồ sơ minh chứng hàng năm đến các bộ phận, tổ chuyên môn.

Phân đầu đến năm 2025, khi thực hiện kiểm định chất lượng theo chu kỳ mới, trường nâng từ mức 1 lên mức 2.

Cán bộ quản lý tham gia Đoàn Đánh giá ngoài theo phân công của Sở.

Thực hiện báo cáo tự đánh giá đúng thời hạn theo quy định của Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng.

VIII. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH, QUẢN LÝ TÀI SẢN

1. Tài chính

Thực hiện cơ chế quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu đầu năm theo đúng quy định tại văn bản: công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, thực hiện chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xây dựng kế hoạch vận động tài trợ trang thiết bị và các hoạt động giáo dục năm học 2023-2024 theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân.

Đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhà trường. Sử dụng tài chính đúng theo các quy định hiện hành. Thực hiện các nguồn thu đúng quy định.

Đảm bảo việc phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh, Ban Đại diện CMHS trong công tác giáo dục và vận động các nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục và các nguồn thu thỏa thuận đúng quy định.

Thực hiện Đề án “Thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt”.

2. Quản lý tài sản

Đảm bảo cơ sở vật chất (CSVC) cho hoạt động dạy và học 2 buổi/ngày, CSVC tối thiểu theo Thông tư 39/2021/TT-BGDĐT.

Trang bị sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, bổ sung sách tham khảo cho thư viện.

Kiểm kê tài sản lúc 00g ngày 01/01/2024.

IX. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, quy định pháp luật về giáo dục nhằm đảm bảo môi trường lành mạnh, ngăn ngừa các hành vi sai phạm trong giáo dục tại đơn vị.

Xây dựng Kế hoạch Kiểm tra nội bộ, chú trọng các nội dung:

- + Việc thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường.
- + Việc thực hiện Quy chế dân chủ.
- + Việc thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ.
- + Công khai tài chính.
- + Công khai chất lượng giáo dục.
- + Thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng lãng phí.

(Đính kèm kế hoạch về công tác kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024 của trường THPT Tam Phú)

X. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác thi đua, khen thưởng

Tổ chức triển khai, thực hiện tốt các quy định về thi đua khen thưởng: Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thông tư 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.

Xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng và lấy ý kiến thông qua tại Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức.

Thành lập Hội đồng Thi đua, khen thưởng theo năm học. Tổ chức đánh giá kết quả làm việc của Cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quý, học kỳ và năm học theo Luật Viên chức và Nghị định 91/2017/NĐ-CP.

Tổ chức phát động, đăng ký và triển khai thực hiện phong trào thi đua cá nhân và tập thể trong đội ngũ: Chiến sĩ thi đua các cấp, Lao động tiên tiến, Công đoàn viên xuất sắc, Phụ nữ 2 giỏi...

Tổ chức công tác khen thưởng theo văn bản chỉ đạo của Sở và nộp hồ sơ đúng quy trình và thời gian quy định.

2. Công tác cải cách hành chính

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025; Quyết định số 4424/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2022; Kế hoạch số 178/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2023, nhà trường ban hành Kế hoạch về Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 với những nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC
- Công tác cải cách thể chế
- Cải cách thủ tục hành chính
- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước
- Cải cách chế độ công vụ
- Cải cách tài chính công

(Đính kèm Kế hoạch Cải cách hành chính năm học 2023 – 2024 của trường THPT Tam Phú)

XI. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY, HỌC VÀ QUẢN LÝ GIÁO DỤC; THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

Thực hiện các báo cáo, thống kê, cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành; ứng dụng các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu và cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành Giáo dục thành phố.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

Trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ học sinh, tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá; có lộ trình thực hiện chữ ký số hướng đến sử dụng học bạ điện tử khi có các hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục.

XII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng dự thảo kế hoạch; lấy ý kiến trong Lãnh đạo trường, cán bộ chủ chốt; trình Hội đồng trường thông qua kế hoạch; triển khai thực hiện kế hoạch.

Phân công các phó Hiệu trưởng phụ trách triển khai, kiểm tra, giám sát các nội dung thực hiện.

Xây dựng tiêu chí đánh giá, thi đua, khen thưởng các tập thể, cá nhân.

Ban hành quyết định phân công tổ trưởng/tổ phó chuyên môn, tổ trưởng văn phòng, TLTN và các bộ phận trong nhà trường.

2. Phó Hiệu trưởng

Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và hướng dẫn các tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch năm học.

Xây dựng các Kế hoạch chi tiết các bộ phận gắn với nhiệm vụ được phân công và triển khai thực hiện đến các bộ phận.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở các bộ phận phụ trách, báo cáo Hiệu trưởng các vấn đề phát sinh.

Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong quá trình thực hiện.

Thực hiện báo cáo có liên quan đến phần việc phụ trách.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn. Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quy chế chuyên môn của trường.

Tổ chức cho tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, ký duyệt kế hoạch giáo dục cá nhân của giáo viên trong tổ.

Xây dựng tổ chức thực hiện kế hoạch trải nghiệm, kế hoạch ngoại khóa, chuyên đề,... theo môn học.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định, chú trọng việc đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, thực hiện chuyên đề chuyên môn.

Thực hiện báo cáo có liên quan đến phần việc phụ trách.

4. Ban Chấp hành Công đoàn

Căn cứ Kế hoạch hoạt động của Công đoàn ngành và Kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của công đoàn cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng các nội dung tiêu chí đảm bảo việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Vận động công đoàn viên tích cực tham gia các hoạt động phong trào và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

5. Đoàn Thanh niên

Căn cứ kế hoạch hoạt động của Đoàn Thanh niên và Kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng các nội dung tiêu chí đảm bảo việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Vận động đoàn viên tích cực tham gia các hoạt động phong trào.

6. Giáo viên, nhân viên

Xây dựng kế hoạch giảng dạy theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành 2006 đối với lớp 12 và chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10 và 11 phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của lãnh đạo và tổ bộ môn.

Tham gia tích cực các hoạt động và các cuộc vận động do nhà trường và Công đoàn phát động.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 – 2024 của trường THPT Tam Phú, các bộ phận và các thành viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

XIII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Bộ phận văn thư chịu trách nhiệm theo dõi việc thông tin về các báo cáo tiến độ, sơ kết, tổng kết các phòng ban Sở do Hiệu trưởng theo quy định;

Các hoạt động giáo dục được thông báo trong toàn trường, đúng thời điểm đến hội đồng sư phạm, học sinh và cha mẹ học sinh;

Kết thúc mỗi đợt sinh hoạt bộ phận được giao nhiệm vụ có trách nhiệm báo cáo, rút kinh nghiệm kịp thời cho lãnh đạo nhà trường;

Cá nhân phụ trách trong ban lãnh đạo nhà trường thực hiện các báo cáo phòng ban Sở đúng thời gian quy định.

XIV. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG THÁNG

THÁNG	CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH	GHI CHÚ
9/2023	LỄ KHAI GIẢNG Duyệt kế hoạch năm học	
	Ổn định nền nếp học tập Triển khai các chương trình nhà trường	
	Họp CMHS khối 10	
	Họp CMHS khối 11,12 Đại hội CMHS toàn trường	
	Khám sức khỏe đầu năm cho HS theo lịch.	
	Ngày hội CLB	
	Chuẩn bị Hội nghị CBCC	
	Chuẩn bị Đại hội đoàn trường	
	Triển khai các hoạt động chuyên môn. Bộ phận kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	

THÁNG	CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH	GHI CHÚ
10/2023	Họp hội đồng Sư phạm	
	Triển khai đợt thi đua Chào mừng ngày NGVN; Hoạt động các Câu lạc bộ	
	Thực hiện kế hoạch chuyên môn, bộ phận, ngoại khoá, kiểm tra nội bộ.	
	Họp tổ chuyên môn chuẩn bị HN CBCC	
	Hội nghị CBCCVC	Theo chỉ đạo của CĐ ngành
	<i>Đại hội Đoàn trường</i>	Theo chỉ đạo của Thành đoàn Thủ Đức
	Kiểm tra tập trung giữa HK (Toán, Văn, Anh)	Theo Kế hoạch
11/2023	Tập trung các hoạt động chuyên môn, thao giảng, dự giờ	
	<i>Các hoạt động Văn, thể, mỹ chào mừng 20/11</i>	
	Thực hiện kế hoạch chuyên môn, bộ phận, ngoại khoá, kiểm tra nội bộ	
	Lễ 20/11	
	Họp TTCM	
	<i>Họp Hội đồng Sư phạm</i>	
12/2023	Tháng củng cố nền nếp chuyên cần, chuẩn bị thi HK1	
	Ngoại khoá AIDS	
	Kiểm tra nội bộ Quý 4/2022	
	Kỷ niệm 22/12	
	Thi HKI theo lịch	Dự kiến - Chờ lịch Sở
1/2024	Hoạt động trải nghiệm thực tế Đà Lạt cho HS 12	
	Họp Hội đồng Sư phạm	
	Họp PHHS lần 2.	
	Sơ kết HK1 - Bắt đầu HK2	
	Học sinh đi học theo TKB Ổn định nền nếp sau Tết	
2/2024	Thực hiện kế hoạch chuyên môn, bộ phận, ngoại khoá, kiểm tra nội bộ	

THÁNG	CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH	GHI CHÚ
	Trại xuân - Nghỉ Tết	
	Phát động thi đua Chào mừng 26/03	
3/2024	Sinh hoạt ngày 08/03	
	Thi HSG 12	
	Kiểm tra tập trung giữa HK2 (Toán, Văn, Anh)	
	Kiểm tra hồ sơ học vụ	
	Ngoại khóa K.10, 11	
	Thực hiện kế hoạch chuyên môn, bộ phận, ngoại khóa. Kiểm tra nội bộ Quý 1	
	Xây dựng kế hoạch ôn thi Tốt nghiệp	
4/2024	Thực hiện kế hoạch chuyên môn, các bộ phận, ngoại khóa, kiểm tra nội bộ	
	Ôn thi HK2	
	Họp Hội đồng Sư phạm Đánh giá hoạt động chuyên môn; Hoạt động ngoại khóa năm học 2023 - 2024.	
5/2024	Thi HK2 theo lịch	Dự kiến, chờ lịch Sở
	Họp PHHS lần 3	
	Lễ Tổng kết	
	Kiểm tra nội bộ hồ sơ sổ sách cuối năm	

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 – 2024 của trường THPT Tam Phú, các bộ phận và các thành viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- CB, GV, NV nhà trường;
- Lưu VP.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh